

Số: ~~5059~~/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~05~~ tháng ~~11~~ năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố
Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế Hà Nội; Nghị định số 04/2008/NĐ - CP ngày 11 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ - TTg ngày 22/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hà Nội đến năm 2030; tầm nhìn đến 2050; Quyết định số 1081/QĐ - TTg ngày 06/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1259/QĐ - TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 17/2010/TT - BCT ngày 5/5/2010 của Bộ Công thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển ngành thương mại;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại văn bản số 2831/TTr - SCT ngày 29 tháng 8 năm 2012 và đề nghị của Sở Kế hoạch & Đầu tư tại Văn bản số ~~962~~/BC - KHĐT ngày ~~24~~ tháng ~~10~~ năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau:

I. Quan điểm phát triển

1. Bảo đảm cung cấp đầy đủ và an toàn nhu cầu tiêu dùng xăng dầu cho các loại phương tiện giao thông, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của thành phố Hà Nội.

2. Đảm bảo chất lượng dịch vụ thương mại, nâng cao hiệu quả kinh doanh, bảo đảm lợi ích người tiêu dùng. Kết hợp hoạt động kinh doanh xăng dầu với các dịch vụ thương mại khác để tạo các điểm giao thông tĩnh là một kết cấu hạ tầng của các đường quốc lộ.

3. Huy động mọi nguồn lực tài chính của xã hội nhưng có xét ưu tiên các doanh nghiệp chủ đạo của Nhà nước để đảm bảo nguồn cung cấp xăng dầu trong mọi tình huống.

4. Đổi mới thiết bị, công nghệ và nâng cao mỹ quan, kiến trúc các cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Bảo đảm an toàn về phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường.

5. Kết hợp mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và an ninh quốc phòng.

II. Mục tiêu quy hoạch

1. Mục tiêu chung:

Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 để xây dựng và tổ chức quản lý kinh doanh xăng dầu phù hợp với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, đáp ứng mọi nhu cầu sử dụng xăng dầu trong sản xuất và tiêu dùng. "Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030" nhằm đạt mục tiêu sau:

- Làm cơ sở để quản lý và lập kế hoạch xây dựng hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Sắp xếp lại hệ thống các cửa hàng hiện có, loại bỏ dần các cửa hàng không phù hợp về quy hoạch phát triển chung của thành phố hoặc có vi phạm tiêu chuẩn về an toàn. Khai thác hiệu quả hơn cơ sở vật chất kỹ thuật của hệ thống cửa hàng hiện có, giảm thiểu những nguy cơ mất an toàn về PCCC và vệ sinh môi trường.

- Xây dựng mới một mạng lưới cửa hàng khang trang, hiện đại, ngang tầm khu vực, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu của thủ đô Hà Nội, đảm bảo an ninh về nhiên liệu cho thành phố trong mọi tình huống.

- Tiết kiệm quỹ đất, phối kết hợp dịch vụ cung cấp nhiên liệu với các dịch vụ thương mại khác.

- Tăng hiệu quả đầu tư, tăng tính mỹ quan trong kiến trúc đô thị.

- Ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến trong dịch vụ bán lẻ xăng dầu.

2. Mục tiêu cụ thể:

a. Số lượng cửa hàng phải xóa bỏ, giải tỏa, di dời: 56 cửa hàng

b. Số lượng cửa hàng cần xây dựng mới đến năm 2020: 312 - 347 cửa hàng

Trong đó:

- Giai đoạn 2010 – 2015: Loại 1 có 5 cửa hàng; Loại 2 có 60 cửa hàng; Loại 3: 136 cửa hàng

- Giai đoạn 2016 – 2020: Loại 1: 2 cửa hàng; Loại 2: 48 cửa hàng; Loại 3: 65 cửa hàng

c. Số lượng cửa hàng xây dựng mới từ 2020 – 2030: 31 – 50 cửa hàng

V. Dự kiến tổng vốn, nguồn vốn đầu tư và nhu cầu sử dụng quỹ đất

1. Tổng vốn, nguồn vốn đầu tư:

Dự báo tổng vốn đầu tư thực hiện quy hoạch giai đoạn 2011 - 2015 là: 989 tỷ đồng; giai đoạn 2016 - 2020 là 630 tỷ đồng.

Nguồn vốn trên do các thương nhân kinh doanh xăng dầu huy động.

2. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất cho xây dựng mới các cửa hàng: 514,5 nghìn m².

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

- Công bố và phổ biến rộng rãi quy hoạch. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố trong việc xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch hàng năm theo đúng định hướng quy hoạch.

- Tham mưu cho UBND Thành phố điều chỉnh Quy hoạch kịp thời khi không phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã của Thành phố:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Tài nguyên & Môi trường, Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP (để b/c);
- PCT Nguyễn Văn Sửu;
- CVP, PVP Nguyễn Danh Cơ;
- Các phòng: CT, GTXD;
- Lưu: VT, (KHĐT)

49 *au*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *bc*
PHÓ CHỦ TỊCH *bc*



Nguyễn Văn Sửu

www.LuatVietnam.vn

**Phụ lục : Tổng hợp địa điểm xây dựng cửa hàng xăng dầu mới
theo loại cửa hàng và kỳ đầu tư**

(Kèm theo Quyết định số 5059/QĐ-UBND ngày 5 tháng 11 năm 2012)

Thứ tự	Tên quận, huyện	Tổng số	Phân theo loại cửa hàng và kỳ đầu tư					
			Giai đoạn 2012-2015			Giai đoạn 2016-2020		
			Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 1	Loại 2	Loại 3
I	Quận, Thị xã	54	1	5	30	0	9	9
1	Ba Đình	0						
2	Cầu Giấy	7	0	0	7	0	0	0
3	Đống Đa	1	0	0	1	0	0	0
4	Hà Đông	11	0	1	5	0	2	3
5	Hai Bà Trưng	1	0	0	1	0	0	0
6	Hoàn Kiếm	0						
7	Hoàng Mai	8	1	2	4	0	0	1
8	Long Biên	5	0	1	2	0	1	1
9	Tây Hồ	3	0	0	3	0	0	0
10	Thanh Xuân	6	0	0	3	0	3	0
11	Sơn Tây	12	0	1	4	0	3	4
II	Huyện	262	4	55	106	2	39	56
12	Ba Vì	17	0	1	11	1	1	3
13	Chương Mỹ	14	1	3	7	0	1	2
14	Đan Phượng	13	0	2	5	0	5	1
15	Đông Anh	18	0	4	8	0	3	3
16	Gia Lâm	16	1	1	9	0	2	3
17	Hoài Đức	14	0	6	6	1	0	1
18	Mê Linh	7	0	4	0	0	0	3
19	Mỹ Đức	11	0	2	3	0	1	5
20	Phú Xuyên	13	0	1	4	0	3	5
21	Phúc Thọ	11	0	1	7	0	2	1
22	Quốc Oai	18	0	1	10	0	4	3
23	Sóc Sơn	26	1	4	9	0	4	8
24	Thạch Thất	16	1	3	4	0	5	3
25	Thanh Oai	9	0	3	3	0	0	3
26	Thanh Trì	14	0	5	6	0	1	2



Thứ tự	Tên quận, huyện	Tổng số	Phân theo loại cửa hàng và kỳ đầu tư					
			Giai đoạn 2012-2015			Giai đoạn 2016-2020		
			Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 1	Loại 2	Loại 3
27	Thường Tín	19	0	8	5	0	2	4
28	Từ Liêm	14	0	6	3	0	2	3
29	Ứng Hòa	12	0	0	6	0	3	3
	Tổng cộng	316	5	60	136	2	48	65

Ghi chú:

Về vị trí, quy mô, diện tích đất sử dụng, tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của các chương trình, dự án nêu trên được tính toán, lựa chọn và xác định chính xác cụ thể trong giai đoạn lập và trình duyệt dự án đầu tư.

www.LuatVietnam.vn

